

# Xuân Lộc, Những Ngày Cuối..

*Lê Phùng Xuân, K20*

...Trở trêu và mỉa mai, Hiệp Định đ.nh chiến Paris ký ngày 27 tháng 1 năm 1973 ở đâu đâu, người chủ nhà không hề biết rõ đến nội dung.Kẻ nhảy vào gây chiến tranh không có ký một hiệp ước lộn lung nào với nước chủ nhà.Và kẻ hưởng lợi lại ngang nhiên đi đêm, tiêu lòn với nhau xé nát mảnh đất Việt thân yêu, toa rập sắp xếp coi ai có quyền hưởng nhiều hay ít? Cộng Hoà Miền Nam thoát thai từ Mặt Trận Giải Phóng miền Nam, được thành lập vào năm 1960 của các dân trí thức mơ mộng ảo huyền thiên đàng Cộng Sản, con đẻ hoang của Hà Nội, là cái đêch (sic) gì mà cũng được hưởng phần ngòì vào bàn hội nghị?Và kẻ mang quân xâm chiếm miền Nam lại ngang nhiên không chịu rút quân về, giữ nguyên trạng những vùng đất đã chiếm được để cho hơn 150 ngàn quân Bắc Việt tiếp tục trú đóng.

Bất hạnh cho nước Việt mên yêu.Những người lãnh đạo Việt Nam Cộng Hoà, bị cuốn vào vòng xoáy quyền lực của các nước lớn, không thể đương đầu với tình thế.Cộng thêm tình hình rối ren trong nước do VC giựt dây khuấy phá.Nhạc phản chiến Trịnh Công Sơn, những bản tình ca ủy mị, tham những tràn lan, sinh viên biểu tình, báo chí xách bị, gây đi ăn mày... góp phần làm hao mòn sinh lực người lính ngoài trận tuyến.Đủ thứ trò hề ngậy ngô.Họ không nghĩ đến quyền lợi tổ quốc.

VC ma mãnh, biết là Mỹ không còn muốn dính líu vào Việt Nam, nên họ ngang nhiên vi phạm Hiệp Định Paris ngày 27 tháng 1 năm 1973 mà họ đã ký kết. Họ coi Hiệp Định đó như tờ giấy lộn, muốn xé lúc nào thì xé.Và VC bắt đầu mở những trận đánh nhỏ để thăm dò trong hai năm 1973 và 1974. Trung Cộng cũng hùa theo: đánh chiếm Hoàng Sa ngày 19 tháng 01 năm 1974.

Và đúng như Bắc Việt tiên liệu, Mỹ có dấu hiệu bỏ rơi Việt Nam Cộng Hoà thực sự.Họ bắt đầu “thử lửa” chúng ta với trận đánh đồn Đức

Huệ do Tiểu Đoàn 83 BÐQ trú đóng.Nhưng không ngờ Lữ Đoàn 3 Ky Binh của Chuẩn Tướng Trần Quang Khôi lợi dụng đêm tối, vượt qua biên giới Việt- Miên, đã “búng gộc” nguyên cả Sư Đoàn 5 VC ngày 28 tháng 04 năm 1974 tại khu Mỏ Vẹt.

Nhưng sau đó viện trợ bị bót dần.Biết được, VC thừa cơ tấn công.Ngày 06 tháng 01 năm 1975 họ đánh chiếm Phước Long. Tiểu Đoàn của Thiếu Tá Lưu Văn Cầm nỗ lực cầm cự, nhưng không chống được, đã tìm cách thoát khỏi vòng vây.

Ngày 07 tháng 01 năm 1975, Bình Long thất thủ.Và ngày 08 tháng 01 năm 1975, họ bắt đầu xua quân tiến chiếm vùng I và II chiến thuật. Quân đội Việt Nam Cộng Hoà bị bỏ rơi, không còn đủ súng đạn để phản công, bắt đầu gom lại để đỡ đòn.Nhưng than ôi !sức lực đã mòn.Thế trận bắt đầu vỡ tan.Cuối tháng 03 năm 1975, toàn bộ vùng I và II, rơi vào tay VC.Chúng ta bị nốc ao nhưng còn đợi trọng tài đếm.Viền ảnh mất nước ở trong tầm tay.

Lỗi tại ai?Lỗi tại tôi mọi đảng! Dựa vào thế lực kẻ xông vào nhà mình, nói lời ngon tiếng ngọt mà mình cũng nghe theo, như gái thơ ngây bị Sở Khanh dụ.Tới lúc mang cái bụng chửa, nó đá đít mình nó tháo chạy.Có phải Chánh phủ Mỹ cố tình đổ xương máu để giúp Việt Nam Cộng Hoà chống Cộng Sản hay nuôi dưỡng Cộng Sản?Vì trong trận chiến Bình Long, ít ra là có ba lần họ cố tình từ chối không đánh B52 vào Bộ Chỉ Huy Tiền Phương VC và Bộ chỉ Trung Ương Cục Miền Nam.Hay là họ quá thực dụng, bỏ miếng mồi này bắt mồi khác ngon hơn?Ai mà biết được?

\*\*\*

Buổi sáng ngày 08 tháng 04 năm 1975.Trời còn mờ mờ. Phùng Xuân vừa hút xong điều thuốc, lấy tay búng mạnh, tàn thuốc văng ra xa.Chàng miên man nghĩ ngợi.Bỗng có nhiều tiếng tum tum vang lên từ hướng Đông Bắc Xuân Lộc. Binh lính quen chiến trận, biết có pháo kích, đồng loạt hô lên: “Pháo kí...ch” rồi mạnh ai nấy chui xuống hầm hố. Có lẽ VC nhắm vào Tư dinh của vị tướng Tư lệnh Sư Đoàn 18BB, gần như đối diện với chợ Xuân Lộc.Chỉ có khoảng bốn trái là lọt vào Tư dinh, còn bao nhiêu là rớt xuống chợ.Đêm hôm đó, Chuẩn Tướng Lê Minh Đảo không có ở trong dinh.Tiền sát viên này dở, chắc là mấy tay

VC nằm vùng cỡ hạ sĩ quan, học hành không bao nhiêu. Chớ nếu lấy được tọa độ chính xác là YT 458092 thì điều chỉnh giới, pháo sẽ đập nát dinh không còn miếng gạch vụn! Hay là bọn họ không có không ảnh tỷ lệ 1/25.000? Chúng lần đâu ra được? Lập tức, Bộ Chỉ Huy Hành Quân Sư Đoàn đã dọt về rừng cao su bên hông quận Xuân Lộc, ở Tân Phong, cách nơi cũ độ 5km!

Sau đó, đặc công VC xâm nhập vào thị trấn đốt cháy một chiếc V-100 của Tiểu Khu Long Khánh ngay gần ngã ba vào Sư Đoàn, nhưng toán này bị tiêu diệt. Cũng giống như An Lộc, VC pháo tóe vào những khu dân cư, hòng gây gánh nặng cho quân đội trong việc cứu giúp dân lành.



Tỉnh ly Xuân Lộc nhỏ bé, đầu trên xóm dưới khoảng hơn một cây số. Nhưng lợi thế của Xuân Lộc là còn vòng đai Ấp Chiến Lược bao bọc được một phần thành phố về

phía Đông, Đông Bắc, hướng Nam và một phần phía Tây. Bờ đất cao khoảng 2m, dày khoảng 3m, còn thêm hàng kẽm gai lên chừng 2m nên rất an toàn cho đơn vị phòng thủ. Chiến xa VC tấn công rất nhiều lần ở hướng Đông nhưng đều bị đẩy lui. Mặt Tây Nam, những đơn vị VC bị Tiểu đoàn 1/48 của Thiếu Tá Trần Cẩm Tường và chiến xa của Thiết Đoàn 5 KB tiêu diệt trong rừng cao su.

Liên tiếp mấy ngày tấn công, nhiều đơn vị cấp Sư Đoàn VC không vô được tỉnh lỵ. VC chỉ còn có nước là pháo dữ dội vào các nơi đóng quân các đơn vị của Sư Đoàn. Phùng Xuân ngỡ rằng có nội tuyến nằm trong đơn vị. Có những lần Xuân rào bước kiểm soát trong đêm, chàng bắt được một người lính đang nghe đài Hà Nội. Vị Tiểu Đoàn Trưởng trước-

Đại Úy Đỗ Trung Chu- rời nhiệm sở mà không bàn giao cho Xuân những điều quan trọng đó. Vị sĩ quan ban hai- Thiếu Úy Dư- còn quá trẻ, chắc cũng không nắm vững hết tình trạng binh sĩ Tiểu Đoàn trong lúc này.

Quân phòng thủ tỉnh lỵ gồm có các đơn vị Địa Phương Quân, Nghĩa Quân và Trung Đoàn 43(-) với hai Tiểu Đoàn 1 và 3, được tăng phái thêm Tiểu Đoàn 1/52 hình như của Đại Úy Nguyễn Văn Út là phải(?) và sau này, thêm Tiểu Đoàn 82 Biệt Động Quân của Thiếu Tá Vương Mộng Long, quân số còn được một số ít. Anh chàng Long này lanh lợi. Đầu tiên là đơn vị đặt dưới quyền xài xẻ của Tiểu Khu, phòng thủ khu vực hậu cứ Tiểu Đoàn 183 Pháo Binh, hướng Đông Xuân Lộc. Nhưng anh chàng thấy ở với Tiểu Khu không ổn (tăng phái Tiểu Khu là bị xài toi tả như cái mèm rách?), nên xin nhập vào với Trung đoàn 43, về phòng thủ nơi đầu sân bay.

Tiểu đoàn 2/43 do Thiếu Tá Nguyễn Hữu Ché chỉ huy, ở ngoài tỉnh lỵ, phòng thủ Núi Thị. Nơi đây, từ lâu đã có Pháo đội 150 và 155 lỵ sẵn sàng yểm trợ cho Sư Đoàn. Ngọn núi nhỏ này có hình móng ngựa, có một dinh thự của Pháp rộng rãi, khang trang và mát mẻ. Khu này từ trước, khoảng năm 1966, 67... là Trung Tâm huấn Luyện của Sư Đoàn. Phùng Xuân đã dẫn Đại Đội về nơi đây để học cách bắn súng M72 LAW chống chiến xa. Xuân còn nhớ đến Trung Úy Wanatabe, người Mỹ gốc Nhật. Sau khi đã dạy cho đại đội của Xuân xong, Wanatabe đã cùng chàng và ba thành trung đội trưởng uống hết hai chai để “Ông già chống gậy”. Wanatabe không về đơn vị, lăn phè ra ngủ cho đến sáng hôm sau. Anh chàng chịu chơi thiệt. Bây giờ, những người từng gặp mặt Xuân, ra sao rồi? Họ có còn sống sót trong cuộc chiến ác liệt này hông, hờ Manas, Don Porter, Wanatabe và Peter Maurice Arnie?

Ngày 12 tháng 04 năm 1975, Tiểu Đoàn 1/43 của Phùng Xuân vẫn giữ vững phòng tuyến hướng Đông Bắc và lấy được một số súng cùng một phóng đồ các đơn vị của Sư Đoàn 18. Vậy là có nhiều nội tuyến của VC đã nằm vùng trong Sư Đoàn. Chàng di chuyển Bộ chỉ huy Tiểu Đoàn liên tục. Buổi sáng ở gần quán Ba Tiêu, buổi chiều ở đầu chợ. Ban đêm ngủ trong tiệm chụp hình Xuân Sơn. Ban ngày trở về nhà thờ Tin Lành...

So ra trận đánh Xuân Lộc không có đẫm máu bằng trận An Lộc: cường độ pháo kích, tấn công không nhiều và VC không chiếm được

một góc nào của tỉnh lỵ. Phi pháo đã dập nát những vị trí xuất phát của VC trước khi họ có ý định tấn công vào Xuân Lộc. Hình như những vị chỉ huy của họ kém cỏi và binh sĩ không được huấn luyện kỹ càng?

Hơn nữa, Chuẩn Tướng Lê Minh Đảo, ngay ngày đầu, đã di chuyển toàn bộ Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn ra khỏi Xuân Lộc, trú đóng trong rừng cao su bên quận Xuân lộc, ở ngã ba Tân Phong, đối diện vườn cây chôm chôm và soài riêng của bác sỹ Sử.

Buổi chiều ngày 16 (?) tháng 04 năm 1975, Phùng Xuân cảm thấy đất rung chuyển mạnh dữ dội. Đồng thời chàng nhìn thấy một chiếc C-130 vừa rời khỏi vùng hướng Đông Đông Bắc Xuân Lộc. Bom CBU quái ác đã tiêu diệt hầu hết bộ đội VC ở gần núi Chứa Chan. Họ không còn khả năng tiến vào tỉnh lỵ. Thành phần còn lại lần lần bị Lữ Đoàn 1 Dù thanh toán. Bắc Việt không còn hy vọng chiếm lấy Xuân Lộc nữa. Một phần cũng là nhờ Biệt Đội Kỹ Thuật Sư Đoàn của Đại Úy Phát đã xác định được các vị trí đóng quân của VC, nhờ đó phi pháo hoạt động rất hữu hiệu. Từ ngày 14 tháng 04 năm 1975, bên trong tỉnh lỵ hoàn toàn yên tĩnh. VC chỉ còn quấy rối bằng pháo kích.

Đầu con trăng. Ánh sáng mờ nhạt vừa vươn lên khỏi ngọn cao su, len len qua những đống đổ nát hoang tàn. Những ụ gạch vụn nhô trong sương trắng như những ngôi mộ hoang đầy mùi chết chóc. Khói điều thuốc sắp tàn bay mờ lung hoà lẫn hơi trăng lạnh. Xuân rừng mình. Hình như oan hồn những kẻ vừa mới chết còn lảng vảng đầu đây, nương theo ánh trăng về thăm lại nơi chốn cũ.

Hơn hai ngàn năm trước, Kinh Thánh cho đến nay vẫn là một. Hơn hai ngàn năm trước, kinh sách nhà Phật cho đến nay vẫn là thế. Những giáo điều trên được xem là bất di bất dịch. Nhưng, dòng thời gian trôi chảy. Từ thế kỷ XVIII cho đến nay, nhiều phát minh khoa học được khám phá. Người ta giết nhau càng nhiều hơn. Hưởng thụ vật chất càng sa đọa hơn. Thiên đàng Xã hội Cộng Sản ma quái hơn, mê muội những con người mơ tưởng đến thế giới an bình.

Khoa học đã giúp xã hội tiến bộ không ngừng. Và mọi người mong muốn thay đổi. Niềm tin bị xoáy mòn. Liệu Thiên Chúa Giáo, Phật Giáo, Hồi giáo, Khổng Giáo có còn đứng vững mãi với thời gian? Một ngày nào đó, con người biến thành ánh sáng để di chuyển trong không gian đi về một thế giới hiện hữu khác thì cái gì sẽ xảy ra trong cuộc sống này? Phùng Xuân không nghĩ đến được. Mấy hôm nay chàng hút qu

nhiều, từ điều này châm đến điều khác. Ngón tay cái và trở trở nên vàng nhạt.

Nhà dân chúng dọc theo đường rầy xe lửa sập tan tành hết. Doanh trại Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn 43 cũng ngã nghiêng. Nhiều căn phố ở chợ không còn nguyên vẹn. Rạp hát Đồng Tâm còn tro báng hiệu. Chắc ngay phút đầu tiên, dân chúng khu vực chợ bị trúng đạn pháo bị thương và chết cũng khá nhiều. May là ngày hôm đó, VC pháo kích vào tỉnh lỵ rất sớm. Chưa họp chợ đông. Nếu trễ chừng một giờ nữa thì số dân chúng chắc chắn là chết rất nhiều.

Trung Úy Trần Văn Thân, Trưởng Ban ba Tiểu Đoàn hay lòng sục từ những căn nhà đổ nát tìm người sống sót, nhưng dân chúng đã hoảng sợ bỏ chạy từ những ngày đầu tiên. Một hôm, Trung Úy Thân đưa cho Phùng Xuân một xấp hình.

- Thăm quyền xem cái này cho đỡ buồn!

Chàng cầm lấy. Một cọc dày hình 6x9 đen trắng in trên giấy láng, chụp đủ kiểu. Hồng có một miếng vải nào hết, trần truồng như những con nhộng trắng bông bồng, lẳng quăng trong nồi nước sôi uôm tơm. Tư thế rất khêu gợi: ngồi ngựa, nằm nghiêng, chổng mông, chổng khu, hẩy người, banh hai chơn, khếp hai tay che đậy, gơ cao hai tay. Minh mẩy chề bè tro trên. Chề hẻ đi đóc như nhóp. Thấy nguyên hết bộ sậu. Những gương mặt còn non choẹt chịu chơi mà lại “chơi chịu” như thế này? Chắc có lẽ, có một nhóm nữ sinh yêu tinh đã lập cái hội “CTY” ở cái tỉnh nhỏ bé này?

- Tôi đoán chắc là các cô ở Xuân Lộc đây, chớ không có ai khác hơn đâu. Xung quanh đây toàn ruộng rẫy, dân nhà quê. Làm gì họ có dư dả để “ngựa” như vậy.

- Còn một tấm này. Mê lắ Thiếu Tá ơi! Bà L...

Thân kêu anh chàng Hậu mang máy C-25 chìa ra cho Xuân một tấm hình chụp khổ 9x12 đen trắng in trên giấy “soa” đã “rờ tuốt”. Một người đàn bà còn trẻ, nằm dài trên nệm trắng, nuột nà như con đuông chà là. Thân thể cực kỳ sung mãn, rất cân đối. Vẻ đẹp đang thời sắc sảo, mặn mà. Tất cả những gì trên cơ thể đều lộ ra trong tư thế nằm nghiêng.

- Anh moi ra những thứ này ở đâu vậy?

- Mấy thằng nhỏ tụi nó lục lạo rồi đưa cho tôi. Sấp hình 6x9 là ở tiệm chụp hình Xuân Sơn. Còn cái hình người đàn bà này là bà L... ở tiệm thuốc tây ... cuối chợ.

- Vậy mà tự nảy giờ, hai thằng mang máy tui bây cứ thậm thà thậm thọt, như là quý lắm vậy? Tui bây có quen cô nào trong sắp hình đó hông? Tao thấy, tui mình thằng nào thằng nấy, khi coi hình, trái cảm trời lên tuột xuống, nuốt nước miếng đã đời.

Phùng Xuân đưa hết hình cho Đại Úy Ngô Văn Đẩu, Tiểu Đoàn Phó. Chàng thần thờ nhìn qua phía bên kia đường. Nắng tháng tư ngàn ngụt trong không khí chiến tranh. Thoáng đầu đây tiếng người than khóc trong bom đạn. Họ, những người được sống an bình nơi hậu phương lại bày trò ăn chơi như thế này à? Ở cái tỉnh lẻ còn như vậy thì không hiểu ở Sài Gòn như thế nào? Hồng lẽ, Sài Gòn lại còn hơn như thế nữa? Chàng tin là chắc như thế. Phòng trà, ca nhạc đây áp những bản tình ca ủy mị chìm trong khói thuốc, trong những ly cà phê. Chẳng có ai nhớ tới hình bóng người lính, họa chăng thỉnh thoảng có một vài bài hát của Chiến Tranh Chính Trị.

Bấy lâu nay Xuân không được về Sài Gòn thường, nhưng có những tin tức phong phanh qua lời đồn: Sài Gòn bây giờ ăn chơi dữ lắm ông ơi, tham những tràn lan, không những ở ngoài mà còn ở trong nhà binh nữa! Rồi còn nạn bê phái nữa! Nhưng như thế nào là dữ? Minh chỉ đọc qua báo chí vụ còi hụ Long An thôi mà!

Tội nghiệp cho những người lính thân yêu của tôi. Ngày đêm ở tuyến đầu, liệu mình sống chết, họ không có biết về một lớp người phía sau họ hưởng thụ, xa xỉ đàng điếm. Có phải tầng lớp ăn trên ngồi trước họ cho là họ có đặc quyền đó hông? Lính ở đây bao nhiêu người chết và bị thương rồi? Gia đình của họ có bình yên hôn? Chàng không còn thấy bóng dáng một người vợ lính nào ở đây. Đường sá vắng teo. Họ chạy đi mất rồi, mang theo nỗi lo sợ cho tính mạng của người chồng. Không hiểu gia đình chị Hiền ở trong rẫy có bị gì không? Loan không còn bán ba ở khu đường rẫy từ lâu. Không hiểu Loan đi đâu mất, không thấy nàng trở lại để rước thằng Ken?

Xuân tính đi vào khu xóm nhà phía sau chợ, tìm đến nhà chị Kim Sa, vợ của Nguyễn Thanh Liêm, nhưng ngõng ngang gạch vụn và la liệt cây ngã bín kín tất cả mọi đường. Bao nhiêu người dân không chạy thoát khỏi trong những đợt pháo kích?

Cơn mưa đầu mùa chưa đến. Nắng nỏ xé tóe mắt. Không khí bay mùi tanh lợm giọng trong nắng chói chan. Phùng Xuân mơ màng nghĩ đến tuổi thanh xuân của mình đã cống hiến cho nước Việt mến yêu sắp

không còn nữa. Và những thằng bạn mình sẽ ra sao? Thằng Chúc ở bên Tiểu Đoàn 3/43 với Thiếu Tá Nguyễn Văn Dư trấn giữ hậu cứ Sư Đoàn có bị gì không? Thằng Nguyễn Bá Lai đã chết từ lâu rồi. Và Sư Đoàn 18 chống giữ nơi này được bao lâu vì trọng tài trên võ đài đã đếm đến gần số mười?

17:00H ngày 20 tháng 04 năm 1975, Phùng Xuân đi họp ở Trung Đoàn. Lệnh rút lui là 20:00H. Bỏ lại mọi thứ. Mà lính có gì bỏ lại, ngoài ba lô và súng đạn và gánh hàng xén của họ.

Không hiểu dân chúng ở đâu và làm thế nào biết được quân đội rút đi, họ ùn ùn kéo theo. Trên đường đông nghẹt Cảnh Sát và dân. Họ ùm tùm mang theo những thứ gì có thể mang được. Mẹ, tay xách nách mang. Cha, lưng đeo con nhỏ, lóc nhóc dắt theo một đàn con. Họ hối hả bước theo những người lính Sư Đoàn bỏ lại thành phố thân yêu. Những chiếc Lô Bồi của công binh nhóc nhách người ngồi. Và họ cũng tự động leo lên mấy chiếc GMC khác. Nhiều ngàn dân sợ VC. Họ đi theo lính Sư Đoàn rời bỏ Long Khánh trong ngày hôm đó. Tiểu đoàn 1/43 có một GMC chất đủ mọi thứ -nhiều nhứt là gánh hàng xén của Đại Đội Chỉ Huy ( Trung Úy Nguyễn Văn Thành) và của Ban Tư (Trung Úy Nguyễn Văn Phẩm)-nối đuôi theo đoàn xe của những đơn vị yểm trợ chạy theo Liên Tỉnh Lộ 2 xuôi Nam về Bà Rịa.

Liên tỉnh lộ 2 nối liền Quốc Lộ 1 tại ngã ba Tân Phong và Quốc Lộ 15 tại Bà Rịa, dài khoảng 50km ( từ Xuân Lộc đến Hậu cứ Trung đoàn 48 khoảng 12km. Từ Hậu cứ Trung Đoàn 48 đến Núi Đất khoảng 28km. Từ Núi Đất đến Bà Rịa 12km ).Đoạn đường nằm trong địa phận tỉnh Long Khánh, chạy giữa Mật Khu Mây Tào và Hát Dịch, có hai Trung Đoàn 275 và 33 của VC thường xuyên hoạt động. Từ ngã ba Tân Phong đến Cẩm Mỹ tương đối an ninh, có nhiều đồn điền cao su, do Tiểu Đoàn 323(?) Địa Phương Quân bảo vệ an ninh. Từ đồi Con Rắn, xã Cẩm Mỹ, xuống đến ranh giới tỉnh Long Khánh và Bà Rịa, từ lâu không có đơn vị nào của quân đội VNCH kiểm soát, gần như bỏ ngõ cho VC hoạt động. Từ Bình Giã về Bà Rịa tương đối an toàn vì nằm trong vùng trách nhiệm của chi khu Đức Thạnh do Thiếu Tá Giao làm Quận Trưởng. Rút lui về Bà Rịa ban đêm bằng Liên tỉnh lộ 2 là một hành động bất ngờ, táo bạo và liều lĩnh. Và VC cũng không ngờ là Sư Đoàn 18 thối lui về ngã này. Cho nên đoàn xe các đơn vị yểm trợ Sư Đoàn vượt thoát một cách an toàn. Khoảng hai, ba giờ sáng, Tiểu Đoàn 18 Công Binh của



Thiếu Tá Nguyễn Văn Nên đã đến Bình Giã.Đại Úy Nguyễn Trí Dũng một mình lái chiếc Jeep A2 của Phòng Ba Sư Đoàn chạy một mạch đến Chi Khu Đức Thạnh lúc một giờ sáng mà không có một người lính nào đi theo.Nếu tin tức lộ ra, chỉ cần một trung đoàn VC khóa đầu khóa đuôi rồi tấn công vào giữa là Sư Đoàn 18 tan tác.Mà cũng khó lộ ra.Vì Trung Tướng Nguyễn Văn Toàn, Tư Lệnh Quân Đoàn III, đích thân đáp xuống Tân Phong cho lệnh miệng rút quân.Và chính Đại Úy Nguyễn Trí Dũng ở P3/SĐ cầm từng tờ công điện rút lui đến giao cho các đơn vị trưởng và các đơn vị trực thuộc trong tiếng pháo đi đùng của VC.

Vị Tư Lệnh Sư Đoàn cũng cuộc bộ với anh em.Một bầu đoàn thể từ đây nhóc đi theo, máy truyền tin được lệnh im lặng vô tuyến, chạy lè xè.Và tiếng nói chuyện của Chuẩn tướng Lê Minh Đảo với Đại Tá Lê Xuân Hiếu râm ran khi đi ngang qua chỗ Phùng Xuân.Một lời thăm hỏi và khích lệ.Xong rồi, tất cả hồi hả bước theo những bước đàng trước.

Rừng cây cao su bên trái bạt ngàn.Mỗi cây to lớn như những hình nộm núp trong bóng đêm trắng suông mờ nhạt, chập chờn ma quái như hủ dọ.Bên phải là rừng già, cây cao to cò nghều nghệu, chen lẫn dây rừng đan cao thấp như những màn lưới sắp quăng một mẻ chụp cả đoàn người đi.Và đoàn người đi và đi, và đi cắm cúi, đi lằm lũi trong đêm trắng non yên lặng.Họ bỏ lại đàng sau những đồng đội đã chết, có khi chôn vùi sơ sài đầu đó, có khi hông kịp chôn nằm vắt vẻo bên đường và trong rừng...

Đoàn xe Thiếu Tá Đoàn Hữu Mỹ di chuyển cùng Trung Tâm Hành Quân, Bộ Chỉ Huy Sư Đoàn đến Bình Giã khoảng bốn giờ sáng.Và khi Phùng Xuân qua khỏi Nhượng Địa Xa Bang, bỏ lại sau lưng rừng cao su mờ mịt thì trời vừa hừng sáng.Chàng nghe nhiều tiếng nổ của đủ loại súng.Chàng biết VC đang truy kích những lực lượng đi sau cùng: Địa Phương Quân và Lữ Đoàn 1 Dù. Không hiểu Tiểu Đoàn 324 Địa Phương Quân của Thiếu Tá Hà Công Hách đóng ở Bảo Định rút lui có an toàn cùng với Nhảy Dù không? Và chắc chắn là dân chúng vùng Bảo Vinh, Bảo Bình, Suối Cát thế nào cũng ùn ùn đi theo.Họ đã biết cái họa Cộng Sản từ năm 1954 rồi mà!

Riêng Tiểu Đoàn 2/43 của Thiếu Tá Nguyễn Hữu Chế, không thể đi về Nam cùng rút lui theo Sư Đoàn, đành chọn một lộ trình gian nan và nguy hiểm: băng rừng về hướng Tây đến Long Thành, Biên Hoà



# Một chút xíu cho An Lộc

*Nguyễn Khắc Tung, K20*

Một tháng sau, Trung Tướng Đỗ Cao Trí bất thành linh tử nạn trực thăng ngày 27 tháng 02 năm 1971. Sau đó, cuộc hành quân Toàn Thắng 71 hồng đạt được kết quả như mong muốn. Các đơn vị lục tục rút quân về. Và VC thừa cơ đuổi theo chặn đánh. Nhờ lực lượng Lữ Đoàn 3 Ky Binh với sự điều khiển đầy mưu trí của Đại Tá Trần Quang Khôi, nên một số đơn vị rút lui bảo toàn được lực lượng, còn một số bị tổn thất nặng.

Sĩ Quan quân đội Việt Nam Cộng Hoà tốt nghiệp ở các quân trường trong hay ngoài nước thấm nhuần chiến thuật hành quân của Tây Phương. Ra trường, noi theo những gì họ học được, họ thường áp dụng lối đánh như vậy. Hòa lực, quân số... quyết định chiến trận. Nhưng nhờ thêm tài thao lược un đúc từ lòng chống ngoại xâm phương Bắc, lòng gan dạ và có khi may mắn, họ lập được nhiều chiến công lẫy lừng. Lịch sử nước Việt, trải qua ngàn năm Bắc Thuộc, là những thời kỳ chống ngoại xâm. Vào những lúc đó, không có những lực lượng bên ngoài giúp đỡ, cha ông chúng ta đã tự mình nghĩ ra nhiều cách đánh mưu mẹo để tổng kẻ cướp nước Bắc Phương ra khỏi bờ cõi. Hiếm hách nhất là những trận đánh của Lý Thường Kiệt, của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn và Quang Trung Nguyễn Huệ. Khi nghiên cứu những trận đánh đó, chúng ta không khỏi khâm phục những lối điều binh của các vị danh tướng này.

Thời kỳ Tổng Thống Ngô Đình Diệm, với chính sách Áp Chiến Lược, đã đẩy lùi VC trong Nam đến gần chỗ dãy chết. Chúng ta đã tách dân chúng ra khỏi địa bàn họ sinh sống. Họ đã dấy dựng la phao vu đủ mọi thứ nhằm phá hỏng chính sách đó. Chúng ta không cần nhiều bom đạn, không cần nhiều nhân lực nhưng đã đẩy họ vào thế bị động và dần dần bị tiêu diệt. Nếu cứ tiếp tục, những cán bộ gộc lằn lằn bị sa lưới

và lực lượng nòng cốt họ bị tan rã hoặc đầu hàng. Và họ không có cơ hội xâm nhập vào Sài Gòn để phá rối như hiện nay.

Vào năm 1970, Việt Nam tiếp nhận một số người Việt hồi hương từ Kampuchia mà không thanh lọc kỹ càng. Các cán bộ VC, trong đó có Trần Văn Thành và Marin Pla (bây giờ với bí danh là Sáu Ngọc ) đã len lỏi cùng đám người Việt hồi hương xâm nhập vào Sài Gòn, tạo nên nhiều sự rối ren cho thành phố.

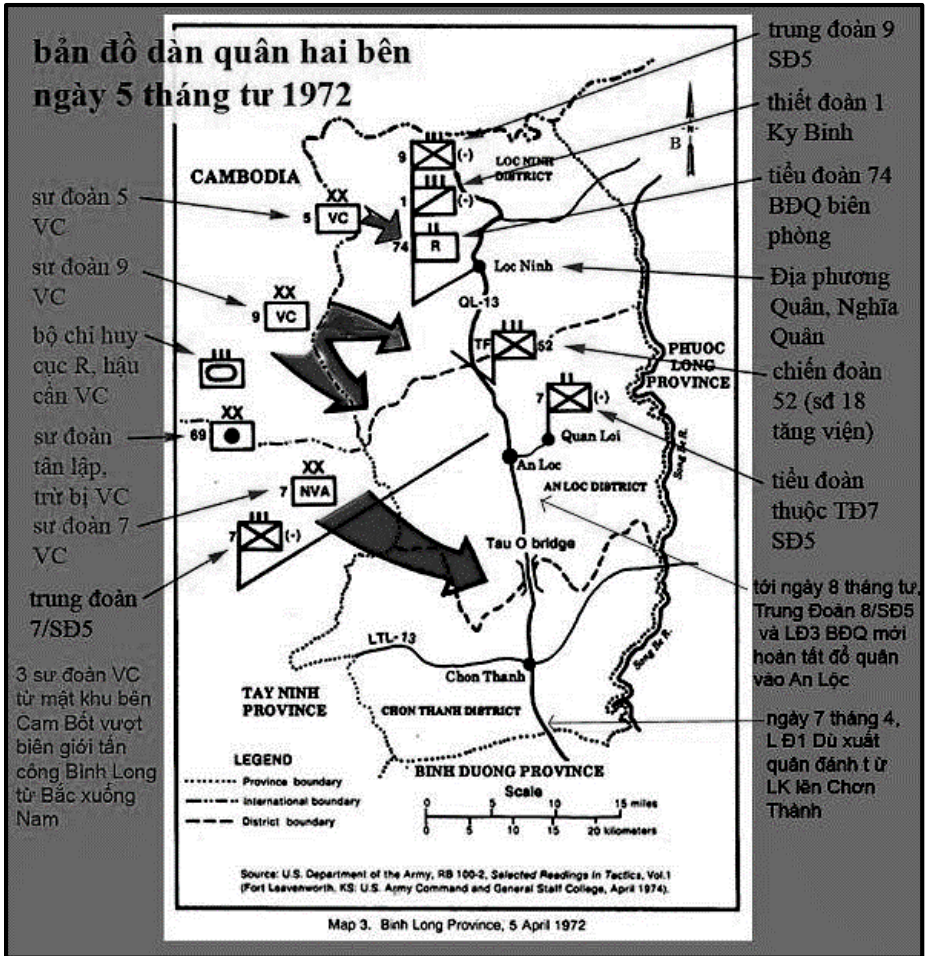
Nhưng vận mệnh nước đổi thay. Những kẻ bán nước lấy tiền đô, với sự tiếp tay của nước ngoài đã lật đổ vị nguyên thủ thời Đệ nhất Cộng Hoà. Rồi sau đó lợi dụng sự rối ren của đất nước thời Quốc Trưởng Phan Khắc Sửu và Thủ Tướng Phan Huy Quát, tháng 3 năm 1965, họ ào ào đổ quân vào mảnh đất Việt thân yêu mà không có sự yêu cầu nào của nước chủ nhà. Họ sử dụng hoả lực tối đa để cày bừa, để xài cho hết ba cái thứ cổ lỗ si của thời Đệ Nhị Thế Chiến. Và Áp Chiến lược bị dẹp bỏ, cũng như bờ đê bị vỡ. VC đã thừa cơ núp vào trong dân, dần dần xoá bỏ hạ tầng cơ sở làng xã và đẩy lùi chúng ta vào thế bị động. Và chúng ta bị động thật. Mai họ đánh chỗ này, một họ phá chỗ khác rồi đông mất. Chúng ta đem quân ùn ùn tới, nhưng biết họ ở chỗ nào mà tiêu diệt. Và càng ngày sức lực chúng ta hao mòn, co lại một chỗ để giữ chặt các vị trí quan trọng. Họ tung quân bao vây chúng ta... Chúng ta đã bị thua ở hiệp hai.

Bây giờ Xuân không còn gần Chúc nữa. Ở vị trí mới, chàng xa rời thặng Bắc Kỳ dón thân yêu. Đôi khi, ngồi một mình, bên ly cà phê đen nơi quán cóc nhỏ nào đó, dưới tàn cây, một buổi trưa hoặc ban đêm vắng lặng nhìn ánh trăng suông mờ, chàng bỗng nhiên nhớ đến Chúc. Nhớ lần chia tay, hai đứa nắm chặt nhau một hồi lâu. Lần đầu tiên chàng thấy thặng Bắc Kỳ này rom róm nước mắt, khác những lúc bình thường đù má, địt mẹ liên tu bất tận. “Ráng giữ gìn nghen mậy!”. Nói thì nói vậy, chớ biết đường đâu mà rời hã Chúc. Miễn súng đạn nó chê mình là được. Rồi có ngày, tao và mày nhìn thấy non sông nước Việt này rạn vỡ!

\*\*\*

Lợi dụng thời cơ và sức lực chúng ta mệt mỏi sau những cuộc hành quân Lam Sơn 719 sang Hạ Lào và Toàn Thắng sang Miền năm

1971 cộng với những rối ren ở Thủ Đô; VC tổng tiến công. Mùa hè 1972: Quảng Trị, Kontum và Bình Long.



Ngày từ ngày đầu tiên, ngày 12 tháng 04 năm 1972, VC dồn tất cả lực lượng tấn công như vũ bão, quyết chiếm cho được An Lộc. Thành phố bị pháo tan tành gần như bằng phẳng. Nhiều lần VC cố tấn công vào tỉnh lỵ bằng xe tăng và bộ binh, nhưng không được. Sư Đoàn 5BB và các đơn vị tăng phái chống trả quyết liệt, tiêu diệt gần hết chiến xa VC.

Cuối cùng, sau gần một tháng mở nhiều đợt tấn công, quần thảo với quân đội VNCH mà không chiếm hoàn toàn được An Lộc, ngày 11 tháng 05 năm 1972, những đơn vị bộ binh VC hờm sẵn phía bắc Bình



Long tiến vô, chực tràn ngập tỉnh lỵ nhỏ bé trong lần cuối cùng. Nhưng thời may đã đến, B52 đã dọn sạch những đơn vị này trước khi bọn họ vui mừng chiến thắng. Tướng Lê Văn Hưng thờ phào, nhẹ nhõm người. Từ đó, mộng chiếm An Lộc của VC bẽ như bọt nước.

Ngày 22 tháng 06 năm 1972, Sư Đoàn 18 BB (-) gồm Trung Đoàn 43 và 48, trực thăng vận vô An Lộc, lúc cuộc chiến sắp tàn. VC đã lui quân ra xa. Thịnh thoảng đi đùng vài tiếng pháo của họ để thị uy. Trực thăng bắt đầu ngày ngày bay đi bay lại từ Long Bình, Biên Hòa lên An Lộc.

Ngày 07 tháng 07 năm 1972, khi Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu vào thăm An Lộc thì kể như VC đã thất bại hoàn toàn. Và Đại Tá Trần Văn Nhựt, Tiểu Khu Trưởng Bình Long cùng Trung Tá Lê Xuân Hiếu, Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 43 ung dung nhâm nhi ly Martell lắc len ken đá cục dưới tầng hầm kiên cố của Tiểu Khu.

Phùng Xuân thận trọng bước qua những con đường không còn nhà, những khu phố không còn phố. Tất cả đều tan tành. VC không chú ý đến người dân đã sống ở đây. Họ cố ý tiêu diệt hết thầy miễn sao chiếm được An Lộc. Toàn gạch vụn và gạch vụn. Hồng biết có bao nhiêu xác chết của những người dân vô tội bị chôn vùi dưới những đống gạch. Đại lộ Hoàng Hôn bây giờ không còn nữa. Xe tăng VC nằm la liệt.

Xuân mon men đến khu chợ đổ nát. Nhà dân chúng về phía bắc hồng còn. Nhưng những nắm mồ nhỏ bé của các anh chiến sĩ Biệt Cách 81 Dù nằm uy nghi trong cảnh đổ nát hoang tàn trước cửa chợ. Hồng còn ai ở đây. Xuân đứng yên lặng một hồi lâu, bùi ngùi tiếc thương cho những người nằm xuống vì nước Việt mến yêu. Ai có còn nhớ đến họ? Dân Việt sẽ mãi nhớ đến hai câu thơ viết bằng sơn trắng trên hai miếng gỗ đơn sơ cắm trước nghĩa trang:

*“An Lộc địa sử ghi chiến tích.*

*Biệt Cách Dù vị quốc vong thân”* .

(Mấy chục năm sau Xuân biết được, tác giả hai câu thơ trên là của cô giáo Pha, giáo viên trường Tiểu Học Bình Long). Và, đột nhiên, Phùng Xuân nhớ đến bài âm đọc chàng đi thi tiểu học từ lúc nhỏ, khoảng năm 1951, 52...:

*“Họ là những anh hùng không tên tuổi.*

*Sống âm thầm trong bóng tối mệnh mông...”*

(Anh Hùng Vô Danh. Hùng Nguyên Nguyễn Ngọc Huy)

Đồng bào Thượng quyết chí không đi. Mảnh đất này là của họ, rời xa là họ chết. Họ lang thang lếch thếch ở trạm xe lửa cũ, ăn mặc tồi tàn, đôi mắt u buồn, xin từng miếng ăn của binh sĩ. Xuân không hiểu làm sao họ sống sót qua trận chiến tàn khốc vừa rồi.

\*\*\*

# NHỮNG CON ĐƯỜNG SÀI GÒN NGÀY XƯA

## (Phần 1)

*Mời quý vị cùng tôi dạo quanh đường phố thân quen của Sài Gòn những thập niên 60, 70, cho tới năm 75.*

Chúng ta bắt đầu từ Ngã sáu Chợ lớn đi theo đường Minh Mạng đến Ngã bảy, với bên mặt là các tiệm bán bàn ghế mà nổi tiếng như là tiệm Phan Văn Nhị. Các tiệm bán xe gắn máy Honda, Suzuki... tràn



ngập đôi diện bên kia đường, khiến khu Ngã bảy thật là sầm uất. Nếu theo đường Trần Hoàng Quân thì sẽ gặp Nguyễn Duy Dương, với Trường Mù bên phải, sau đó gặp Sư Vạn Hạnh, rồi chấm dứt với Đại lộ Hùng Vương.

Ngã bảy là nơi hội tụ các đường Phan Thanh Giản, Lý Thái Tổ, Pétrus Ký, Bà Hạt, Minh Mạng.

Đường Phan Thanh Giản chạy từ Ngã bảy đến Hàng Xanh (đúng tên là Hàng Sanh?), nối vào xa lộ Biên Hòa. Đầu đường Phan Thanh



Giản có rạp chiếu bóng Long Vân ở số 643. Đây là khu Bàn cờ, dân cư đông đúc. Sau đó, tới trường trung học tư thục Văn Hóa của Nguyễn Sa Trần Bích Lan, trường Phan Sào Nam. Đến ngã tư đường Cao Thắng thì có rạp Đại Đồng. Bên kia đường có xe bánh mì thịt nguội Tám Cầu, nổi tiếng khắp nơi.

Đi tới chút nữa thì có bệnh viện Bình Dân chuyên về ngoài da, giải phẫu, tai, mắt, mũi, họng, tiết niệu, xương, ung thư... Kế bệnh viện là cư xá Đô Thành với chợ 20. Qua khỏi Lê Văn Duyệt là tới khu cây cao bóng cả, bệnh viện Saint Paul bên trái (bệnh viện nằm giữa hai đường Nguyễn Thông và Bà Huyện Thanh Quan), trường nữ trung học Gia long bên phải, Giờ tan học, các nàng tiên áo trắng bay lượn quanh người đón đưa. Ôi! Đẹp thay một thời mộng mơ của tuổi học trò.

Đường Phan Thanh Giản băng ngang các đường Đoàn Thị Điểm, Trương Minh Giảng, Công lý, Pasteur, Lê Quý Đôn, Duy Tân, Hai Bà Trưng, rồi tới nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi. Đi tiếp thì gặp Phùng Khắc Khoan, Mạc Đĩnh Chi, Phan Liêm, đại lộ Đinh Tiên Hoàng, Phan Kế Bính, Phạm Đăng Hưng, Nguyễn Bình Khiêm chầm dứt tại cầu Phan Thanh Giản nổi vào xa lộ, về hướng Tân Cảng, đi Biên Hòa.

Bên hông trường Gia Long là đường Bà Huyện Thanh Quan đi từ rạch Nhiêu Lộc, gặp Kỳ Đồng, Yên Đổ, Hiền Vương, Tú Xương, hông bệnh viện Saint Paul, qua Phan Thanh Giản, cửa chùa Xá Lợi, tượng trưng cho Phật học Nam Việt, Ngô Thời Nhiệm, hông bệnh viện Hoa Liễu, Hồ Xuân Hương, Phan Đình Phùng, Trương Minh Ký, Trần Quý Cáp, chầm dứt tại Hồng Thập Tự. Đường có cư xá nữ sinh viên Thanh Quan, với bóng râm và nhiều lá me bay trong những buổi trưa hè oi ả.

Đường Ngô Thời Nhiệm nằm khép nép song song với đường Phan Thanh Giản có Chẩn Y Viện Thanh Quan, nơi khám bệnh công chức VNCH. Sau lưng, là bệnh viện Hoa Liễu (tên gọi trước năm 1975, nhà thương Bạc Hà theo cách nói của người bình dân), quay mặt ra đường Hồ Xuân Hương. Đây là nơi chuyên điều trị các bệnh do giao hợp. Không biết do ai mà con đường có bệnh viện Hoa Liễu lại được đặt tên của thi sĩ chuyên nói về tình dục. Thật là một sự trùng hợp thú vị. Trước bệnh viện Hoa Liễu có quán phở không tên nằm tạm bợ bên hè một biệt thự, phở thiệt ngon, đông khách do người Nam nấu mới lạ.

Đường Hồ Xuân Hương nối đường Đoàn Thị Điểm với Lê Văn Duyệt, cắt ngang Bà Huyện Thanh Quan. Ngoài bệnh viện Hoa liễu, còn có trường trung học Colette tại số 10.

Đường Phan Đình Phùng song song và đi ngược chiều với đường Phan Thanh Giản. Bắt đầu là trụ sở đài Phát Thanh Sài Gòn ở số 3, gặp Nguyễn Bình Khiêm, Phạm Đăng Hưng, Phan Kế Bính. Tại Ngã ba Phan Đình Phùng và Phan Kế Bính, Dân biểu Trần Văn Văn đã bị Việt cộng giết hại bằng súng vào sáng ngày 7/12/1966.

Đi tiếp sẽ gặp Đinh Tiên Hoàng, Mạc Đĩnh Chi, Phùng Khắc Khoan, Hai Bà Trưng, Duy Tân, Pasteur, Công Lý, tới sân vận động Phan Đình Phùng là nơi tập luyện các môn thể thao như bóng rổ, quần vợt, nhảy cao, nhảy dài, nhảy xa... Nhà hàng Sing Sing ở bên kia đường. Đi nữa sẽ gặp Lê Quý Đôn, Trương Minh Giảng, Đoàn Thị Điểm, Bà Huyện Thanh Quan, Lê Văn Duyệt.

Ngã tư Phan Đình Phùng và Lê Văn Duyệt là nơi Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu ngày 11/6/63, ngọn lửa góp phần làm sụp đổ chế độ Ngô đình Diệm trong khi Cộng sản vỗ tay vui mừng. Qua khỏi Cao Thắng, gặp ngay đường và chợ Vườn Chuối, Tiếp theo là Kỳ Viên Tự, chùa của Giáo phái khất thực Nam Tông. Cạnh đó, là chi nhánh tiệm giò chả Phú Hương và thạch chè Hiền Khánh. Trước khi gặp Lý Thái Tổ, có đường Nguyễn Thiện Thuật cắt ngang, với chung cư, chợ và khu ăn uống.

Đường Trần Quý Cáp nối tiếp đường Trần Cao Vân tại Công trường Con rùa. Biệt thự số 28 Trần Quý Cáp do gia đình BS Henriette Bùi hiến tặng làm trụ sở trường Đại học Y khoa Sài Gòn trước năm 1966. Bên trái là cư xá nữ sinh viên đại học Sài Gòn. Hai bên vỉa hè trồng toàn cây me cho nhiều bóng mát. Chợ Đũi nằm tại góc đường Trần Quý Cáp và Lê Văn Duyệt. Đi gần tới cổng xe lửa thì có quán cơm tấm bán từ ngày đến tối. Khách nườm nượp vì cơm ngon. Bên kia đường là vũ trường “*Au Baccara*” ở số 165.

Đoạn Minh Mạng từ Ngã sáu về hướng Chợ lớn là đoạn đường ngắn với hai hàng cổ thụ râm mát. Đây là nơi giáo sư Trần Anh của Đại học Y khoa Sài Gòn bị Việt cộng ám sát. Đường có cư xá công chức Viện đại học Sài Gòn, cư xá sinh viên Minh Mạng, cuối cùng là trường trung học Chu văn An, trước khi gặp đường Ngô Quyền và Hùng Vương.

Sân trường Chu văn An, nơi trụ cờ, mấy người lính VNCH đã tự sát theo thành khi có lệnh đầu hàng vào ngày 30/4/1975.

Từ Ngã Sáu đi ngược về Chợ lớn theo đường Trần Hoàng Quân. Về bên trái, có cư xá dành cho nhân viên các trường đại học Sài gòn. Đi thêm chút nữa là các Phòng thí nghiệm về Sinh lý học, Mô học, Cơ thể bệnh lý, Cơ thể học viện (nơi chứa xác ướp cho sinh viên y khoa học môn Cơ thể học). Đường này gặp Triệu Đà, Hung Long, có hãng BGI thành lập từ thời Pháp thuộc chuyên sản xuất các loại bia con cọp, bia 33, các loại nước ngọt và sirop với đủ loại mùi vị như cam, chanh, bạc hà... Chỉ cần ngửi mùi hèm khi đi ngang hãng cũng đủ làm khách bộ hành ngây ngất. (Ở đây xin mở dấu ngoặc về mấy chữ BGI. Sau năm 1975, có người khai lý lịch là công nhân của hãng BGI "*Brasseries & Glacières de l' Indochines*," mấy cha nội vi-xi đâu biết BGI là gì, cứ nghĩ nó cũng giống như CIA (?). Báo hại, anh công nhân bị đưa đi cải tạo. Đến khi các cha thấy không phải, thả ra thì đã hết mấy năm. Thà bắt lầm hơn tha lầm của Cộng sản là thế).

Đi tiếp gặp Nguyễn Kim, Nguyễn Văn Thoại, Lý Nam Đế, Lê Đại Hành. Đền ngà tư, gặp đường Thuận Kiều, bên trái là Trường Cán Sự Y Tế, rồi hông bệnh viện Chợ Rẫy, một bệnh viện với nhiều chuyên khoa lớn nhứt Sài gòn lúc bấy giờ. Đi tiếp Trần Hoàng Quân sẽ gặp Phó cơ Điều, Lý Thành Nguyên, Mạnh Tử, Tôn Thọ Tường, Hà Tôn Quyền, Võ Trường Toàn, chấm dứt tại bến Dương Công Trùng.

Queo trái tại đường Thuận Kiều ngang cửa bệnh viện Chợ Rẫy, rồi gặp đường BS Phạm Hữu Chí, Tân Hưng, nối vào đại lộ Tổng Đốc Phương. rộng rãi, là trung tâm thương mại của Chợ lớn, với nhà hàng Tàu như Ngọc Lan Đình, rạp chiếu bóng Victory Lê Ngọc (ngay góc Nguyễn Trãi), rạp Thủ Đô (đối diện Lê Ngọc), rạp Đại Quang (ở số 63-65).

Tổng đốc Phương đi tiếp gặp Lão Tử, Nguyễn Trãi, Đồng Khánh, (ngã tư có tượng đài chiến sĩ vô danh), đại lộ Khổng Tử, gặp bưu điện Chợ Lớn, với tượng đài Phan Đình Phùng tại bùng binh, nối vào đường Nguyễn Văn Thạch tới bến Lê Quang Liêm. Queo mặt tại đường Thuận Kiều sẽ gặp Tân Khai, Lê Đại Hành, Trần Quý.

Đường BS Phạm Hữu Chí đi từ bến Dương Công Trùng, gặp Võ Trường Toàn, Hà Tôn Quyền, Tôn Thọ Tường, Mạnh Tử, Lý Thành Nguyên, Phó Cơ Điều, Thuận Kiều, hông bệnh viện Chợ Rẫy, chấm dứt

tại đường Nguyễn Kim. BS Chí (1905-1938) là một nhân tài về y học của thế giới, tốt nghiệp bác sĩ hạng danh dự tại Pháp năm 1935, tiếc rằng ông đoản mệnh (ông mất lúc 33 tuổi).

Bến Lê Quang Liêm nối bến Hàm Tử với bến Lò Gôm, chạy dọc theo rạch bên Nghé. Đối diện là bến Bình Đông.

Đại lộ Nguyễn Tri Phương đi từ đường Tô Hiến Thành ngang Trường Quân Y, Quân y viện Trần Ngọc Minh bên trái. Đối diện là Cục Công binh. Đại lộ đi ngang đường Trần quốc Toản với chợ cá ngay tại góc đường. Qua đường sẽ thấy ngay tiệm phở Tàu Bay nằm cuối đường Lý Thái Tổ. Tiệm phở Tàu Bay bắt đầu bằng căn nhà lụp xụp, bao lấy góc cây điệp. Với sự phát triển của phở, tiệm chiếm luôn vỉa hè và khoảng đất gốc cây.

Đi tiếp gặp Bà Hạt, Nhứt Tảo, Vĩnh Viễn, Tân Phước, Hòa Hảo, bên trái với trường tiểu học Ngã Sáu (Minh Mạng), ty cảnh sát quận 10. đến ngã Sáu Chợ lớn. Bùng binh Ngã Sáu là nơi hội tụ của các đường Minh Mạng, Nguyễn Tri Phương, Trần Hoàng Quân, có tượng An Dương Vương đứng cao sừng sững, gợi nhớ điển tích Nỏ thần Kim Quy. Tại đây, có sạp com tấm bán lâu đời từ những năm 55. Sạp nằm tại góc đường Nguyễn Tri Phương và Trần Hoàng Quân, trước tiệm nước của người Tàu, vô tình làm cho tiệm nước khá lên. Còn xa, đã ngửi được mùi thịt nướng thơm ngào ngạt mời mọc khách vào ăn. Com tấm chỉ bán buổi sáng.

Bên kia đường, góc Minh Mạng và Trần Hoàng Quân có một công viên nhỏ kế tiếp là phòng mạch của Bác sĩ Võ Duy Thượng. Đi tiếp Nguyễn Tri Phương, bên trái có tiệm bánh bao Đinh Hảo, ăn một lần nhớ mãi. Đi xa nữa thì có Hải Ký mì gia (mì “*Lacaze*”), tiệm duy nhứt tại Sài gòn lúc bấy giờ, chuyên bán các loại mì mà nổi tiếng nhứt là mì vịt tiềm. Đường tiếp tục đi tới Hùng Vương, Hồng bàng, Mạc Thiên Tích, Nguyễn Trãi, Nguyễn Hoàng, Đồng Khánh, chầm dứt tại bến Hàm Tử (rạch Bến Nghé).

Góc Nguyễn Tri Phương và Minh Mạng có tiệm phở Tương Lai nằm cạnh rạp chiếu bóng Kha Lạc, số nhà 200. Đối diện là trường học Minh Viễn, Nhìn sang đầu đường Đào Duy Từ sẽ thấy khu ăn nhậu với vô ghêu trắng xóa. Khu này chỉ nhộn nhịp kể từ 5 giờ chiều tới khuya.

Theo đường Đào Duy Từ sẽ gặp xưởng Công Chánh mà danh từ bình dân gọi là “Máy đá” ngay tại góc đường Triệu Đà (Ngô Quyền) và

Đào Duy Từ. “*Xóm Máy Đá*” đã có mặt từ trước năm 1950, qui tụ dân lao động sống chen chúc trên miếng đất cạnh vận động trường Cộng Hòa.

Cư xá Nguyễn Tri Phương được xây trên bãi tha ma bao bọc bởi các đường Triệu Đà (Ngô Quyền), Trần quốc Toản, Nguyễn Kim, Tân Phước. Đây là cư xá kiểu mẫu những năm 50. Cư xá có chợ, trường tiểu học, Hội Dục Anh (nhà nuôi trẻ), chẩn y viện, bót cảnh sát... Chợ Nguyễn Tri Phương ở số 68 Nguyễn Lâm. Trước chợ có hồ bông súng, nuôi cá. Sau đó, hồ bị lấp. Trường tiểu học Nguyễn Tri Phương có sân chơi rộng rãi với hồ bơi, đường chạy bộ nối tiếp đường Nguyễn Lâm. Sân chơi sau này bị dân chiếm hữu cất nhà nên cũng mất dấu vết.

Đường Nguyễn Kim nối hai đại lộ Hồng Bàng và Trần Quốc Toản, gặp Bà Triệu, Trần Hoàng Quân, Đào Duy Từ, chạy ngang cửa sân vận động Cộng Hòa, gặp Tân Phước, Vĩnh Viễn, Nhựt Tảo, Bà Hạt, có tiệm phở An lộc của gia đình ca sĩ Giao Linh và tiệm hủ tíu Nam Vang, mùi thơm thật quyến rũ. Trước vận động trường Cộng Hòa có một nghĩa địa mà người bình dân gọi là Đất thánh Tây.

Đường Nhựt Tảo (tên trước 1975) đi từ Lý Nam Đế, xuyên qua cư xá Nguyễn tri Phương, gặp Nguyễn Kim, Nguyễn Lâm, Ngô Quyền, Nguyễn Tiểu La, Nguyễn Tri Phương, với chợ Nhựt Tảo tại góc đường, chấm dứt tại Nguyễn Duy Dương sau lưng chùa Ấn Quang. Nhựt Tảo là tên một con sông thuộc tỉnh Định Tường (thời Nam kỳ lục tỉnh) với hai câu thơ:

*“Hỏa hồng Nhựt Tảo oanh thiên địa,  
Kiếm bạc Kiên Giang khắp quỷ thần.”*

Hai câu thơ ca tụng chiến công của anh hùng Nguyễn Trung Trực đã đốt cháy chiến hạm của Pháp trên sông Nhựt Tảo vào năm 1861.

Không biết vì lý do gì sau 1975, VC đổi “NHỰT” thành “NHẬT.” Cũng giống như thế, “Tân sơn NHỰT” thành “Tân sơn NHẬT.” Đã là địa danh, thì phải giữ y cách viết và phát âm theo địa phương. Còn muốn đổi thì bỏ hết tên cũ thay bằng tên mới.

Đường Trần Quốc Toản đi từ công trường Dân Chủ. Trước tiên, bên trái là Cục Quân Cụ, Cục Quân Tiếp Vụ, đối diện là kho Quân Tiếp Vụ. Đi tiếp, gần tới ngã ba Cao Thắng là Học viện Quốc gia Hành chánh ở số 10, bên kia là Đại học Minh Đức. Rồi đến Việt Nam Quốc Tự. Ngã

ba Pétrus Ký có bên xe đò. Gặp Sư Vạn Hạnh với hông của nhà thương Nhi Đồng. Gặp Lý Thái Tổ, tới ngã tư Nguyễn Tri Phương có chợ cá Trần Quốc Toàn, với mùi hôi nồng nặc. Đi xa hơn nữa là doanh trại quân đội với danh từ bình dân là “thành lính.” Đối diện là cư xá Nguyễn Tri Phương dành cho công chức.

Đi tiếp gặp Nguyễn Tiểu La, Triệu Đà, Nguyễn Lâm, khu chợ và cư xá Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Kim, cư xá Nguyễn Văn Thoại bên mặt, tới Lý Nam Đế, Lê Đại Hành, Phó Cơ Điều, Lý Thành Nguyên, Mạnh Tử, Tôn Thọ Tường, Hà Tôn Quyền, bến Dương Công Trừng, đường 39, 41, 43, chấm dứt tại Công trường bình định vương Lê Lợi, gặp Minh Phụng.

Đại lộ Nguyễn Văn Thoại đi từ hông đường Hồng Bàng, gặp Phạm Hữu Chí, Bà Triệu, Trần Hoàng Quân, Đào Duy Từ, Trần Quý, Tân Phước, Vĩnh Viễn, Nhứt Tảo, chạy sau trường đua Phú Thọ và cư xá Lữ Gia, bên phải là bệnh viện Trung Vương, nằm ngay góc đường Tô hiến Thành, tới đường Bắc Hải với Trung tâm Kỹ Thuật Phú Thọ nằm ngay góc đường. Cạnh đó có cư xá sĩ quan Chí Hòa, Nghĩa địa Chí Hòa giáp với đường Lê Văn Duyệt. Đại lộ Nguyễn Văn Thoại chấm dứt khi gặp đường Phú Thọ, gần Ngã tư Bảy Hiền với bệnh viện Vĩ Dân. Ngã tư Bảy Hiền có xóm dột vài nổi tiếng do di dân Quảng Nam tạo lập, gồm các đường Phú Thọ, Võ Tánh, Lê Văn Duyệt, Phạm Hồng Thái. Đi thẳng theo đường Võ Tánh sẽ tới Lăng Cha Cả, rồi vào phi trường Tân Sơn Nhứt.

Qua khỏi hông trường đua, đường Trần Quốc Toàn gặp Lê Đại Hành cắt ngang. Đường Lê Đại Hành nối Trần Hoàng Quân, đi tiếp gặp Thuận Kiều, Trần Quý, Tân Phước, Vĩnh Viễn, Trần Quốc Toàn, Phó Cơ Điều, Lãnh binh Thăng.

Trường đua ngựa Phú Thọ có cửa nhìn ra đường Lê Đại Hành, rất nổi tiếng với câu hát:

*“Đường vào trường đua,  
Có trăm lần thua, chỉ một lần huê.”*

Bên cạnh trường đua là đường và cư xá Lữ Gia. Đường Lê Đại Hành đi tiếp gặp bến Dương Công Trừng, đường Bình Thới, rồi đường Phú Thọ. Quẹo phải tại đây, sẽ đi về ngã tư Bảy Hiền, Đi thẳng thì ra quốc lộ lên Tây Ninh. Đường Lãnh binh Thăng nối bến Dương Công Trừng và đại lộ Trần Quốc Toàn có chợ Lãnh Binh Thăng.

Bến Dương Công Trưng chạy dọc theo kinh Bao Ngạn, nối đường Bắc Hải với bến Phú Lâm và bến Lò Gốm thuộc quận 6. Kinh Bao Ngạn nối rạch Thị Nghè, rạch Nhiêu Lộc. rồi đổ vào rạch Lò Gốm tại đường Phú Lâm.

Đường Phó Cơ Điều nối Trần Quốc Toản với Trần Hoàng Quân, đi ngang các đường Vĩnh Viễn, Tân Phước, Trần Quý, Tân Khai, Trần Hoàng Quân, Tân Thành, Tân Hưng, BS Phạm Hữu Chí. Đường có chợ Thiếc nằm giữa hai đường Tân Phước và Trần Quý. Tuy có tên là chợ Thiếc nhưng lại là nơi kinh doanh vàng bạc lớn nhất của quận 11.

Đường Tôn Thọ Tường nổi tiếng với các xe bán heo quay, xá xíu, vịt quay, các tiệm bán đồ khô như thịt heo phơi khô, lạp xưởng, vịt khô...

Đường Hà Tôn Quyền song song với đường Tôn Thọ Tường, nối Trần Quốc Toản và Đông Khánh, có chợ chuyên bán đồ sắt, thép nằm ở số 165/17 Tân Thành.

Đường Tô Hiến Thành nối Nguyễn Văn Thoại và Lê Văn Duyệt, có chợ Chí Hòa, ở số 24.

Đường Sư Vạn Hạnh nối đường Trần Quốc Toản và Hùng Vương với cửa nhà thương Nhi Đồng, và chùa Ấn Quang, chùa nằm giữa hai đường Bà Hạt và Vĩnh Viễn. Đường nối tiếp vào Bùi Hữu Nghĩa, xuống bến Hàm Tử.

Đường Vĩnh Viễn song song với đường Nhựt Tảo, đi từ Lý Thành Nguyên, gặp Phó Cơ Điều, Lê Đại Hành, Lý Nam Đế, Nguyễn Văn Thoại, Nguyễn Kim, Ngô Quyền, Nguyễn Tiểu La, Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Duy Dương, Sư Vạn Hạnh, chấm dứt tại Trần Nhân Tôn với rạp hát Thành Chung (Vườn Lài).

Khi qua khỏi ngã tư Nguyễn Tri Phương, bên trái có lò đào tạo ca sĩ của nhạc sĩ Nguyễn Đức, làm nên những tên tuổi thời đó như Hoàng Oanh, Thanh Phong, Phương Hoài Tâm, Phương Hồng Quế, Phương Hồng Hạnh...

Chung cư Minh Mạng và chợ nằm giữa các đường Trần Nhân Tôn, Hoà Hảo và Sư Vạn Hạnh.

Đường Cao Thắng, nối Trần Quốc Toản vào Hồng Thập Tự, là con đường ngắn với rạp Đại Đồng ở số 130, gần góc Phan Thanh Giản. Ngã Tư Phan Thanh Giản và Cao Thắng là Ngã Tư định mệnh của giáo sư Nguyễn Văn Bông, Viện trưởng Học viện Quốc gia Hành chính.

Ngày 10 tháng 11 năm 1971, Việt cộng liệng chất nổ dưới gầm xe của giáo sư đang ngừng tại ngã tư này. Chiếc xe tan hoang và thi thể giáo sư không còn nguyên vẹn. Gần rạp hát Đại Đồng có chùa Tam Tông Miếu bên trái. Rạp chiếu bóng Văn Hoa Sài gòn (Việt Long, Thăng Long) ở số 19, bên phải, nhìn ra đường Trần Quý Cáp.

Đường Công Quỳnh bắt đầu từ hông Hồng Thập Tự, trước mặt bảo sanh viện Từ Dũ, gặp Phạm Viết Chánh. Bùi Thị Xuân, Võ Tánh, Phạm Ngũ Lão với rạp hát Khải Hoàn, chạy tới Nguyễn Cư Trinh có bến xe đò. Đường có trung học tư thực Hưng Đạo của giáo sư Nguyễn Văn Phú.

Đường Bùi Thị Xuân nối Công Quỳnh với Lê Văn Duyệt đi ngang các đường Đặng Đức Siêu, Lương Hữu Khánh, Bùi Chu, Ngô Tùng Châu. Đường có trường nữ trung học Nguyễn Bá Tòng ở số 73-75.

Đường Sương Nguyệt Ánh (tên đúng là Anh?), nhỏ, ngắn chạy song song với Bùi Thị Xuân nối Lê Văn Duyệt và Bùi Chu, có phòng quang tuyến của BS Lý Hồng Chương.

Đường Lương Hữu Khánh đi từ Hồng Thập Tự, sau lưng bệnh viện Từ Dũ, ngang nhà thờ Huyện Sĩ trước khi gặp Võ Tánh.

Đường Hồng Thập Tự chạy từ Ngã Sáu Cộng Hòa gặp Công Quỳnh, Cao Thắng, Lê Văn Duyệt, Công Lý, chấm dứt ở cầu Thị Nghè, nối vào đường Hùng Vương (thuộc tỉnh Gia Định). Trước tiên, chúng ta có trụ sở hội Hồng Thập Tự, hông của bảo sanh viện Từ Dũ ngay tại ngã tư Công Quỳnh, Trường Nữ Hộ Sinh quốc gia Sài gòn. Qua đường Bùi Chu, trước khi gặp đường Lê văn Duyệt thì bên trái có quán cháo vịt, bên phải có tiệm bàn ghế Phan Văn Nhị và rạp hát Olympic ở số 97, đây là chỗ đóng đô của các đoàn cải lương Kim Chung sau khi đi lưu diễn.

\*\*\*